

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÔNG SƠN
TỈNH QUẢNG NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **09/2021/HS-ST**
Ngày 02/8/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG SƠN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Phước Ân.
2. Ông Nguyễn Chí Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Danh. Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Phan Duy Công - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2021, đối với bị cáo:

Phan Thị Th, sinh năm 1966 tại xã QT, Nông Sơn, Quảng Nam.

ĐKKHKT và trú quán tại: Thôn TP 1, xã QT, huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan B (chết) và bà Trần Thị V, sinh năm 1945; Chồng là Lê Hữu I, sinh năm 1964 và 02 con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 1995; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 30/7/2009 bị cáo bị Công an huyện Nông Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép” bằng hình thức phạt tiền. Bị cáo đã chấp hành xong.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
- + Bà Phan Thị H, sinh năm 1963.

Trú tại: Thôn TP 2, xã QT, huyện Nông Sơn, Quảng Nam.

* Có mặt tại phiên tòa.

+ Bà Phan Thị Bích H, sinh năm 1974.

Trú tại: Thôn NS, xã QT, huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam.

* Vắng mặt có lý do

+ Bà Phan Thị P, sinh năm 1985.

Trú tại: Tổ 36 B1, phường MT, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1946.

Trú tại: Thôn TP 1, xã QT, huyện Nông Sơn, Quảng Nam.

+ Bà Lê Thị Hoàng V, sinh năm 1981.

Trú tại: Thôn PV, xã QT, huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam.

+ Ông Trần Văn G, sinh năm 1967.

Trú tại: Thôn NS, xã QT, huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam.

* Tất cả vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 30/12/2020, tại nhà bị cáo Phan Thị Th bị Công an xã QT, huyện Nông Sơn phát hiện bắt quả tang bị cáo về hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi số đề với tổng số tiền là 1.853.000 đồng, trong đó: Đài miền Trung là 1.688.000 đồng, đài miền Bắc là 165.000 đồng. Tại đây, Công an thu giữ 05 tờ tích ghi số đề, 01 cuốn vở học sinh dùng để ghi số đề, 01 điện thoại di động và số tiền 500.000 đồng. Qua làm việc, bị cáo thừa nhận có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi số đề, ăn thua bằng tiền từ khoảng tháng 10/2020 đến ngày 30/12/2020 cùng với các đối tượng Phan Thị P, Trần Văn G, Phan Thị Bích H, Nguyễn Thị H, Phan Thị H, Lê Thị Hoàng V và một số đối tượng khác (nhưng không rõ nhân thân lai lịch). Kết quả thắng thua bằng tiền dựa trên kết quả xổ số hằng ngày của các đài miền Trung và đài miền Bắc. Cụ thể: Đối với đài miền Trung thì: Người chơi ghi hai số thì tỷ lệ chung chi là 1x70, người chơi ghi ba số thì tỷ lệ chung chi là 1x500. Đối với đài miền Bắc: Người chơi ghi hai số, ba số thì tỷ lệ chung chi giống như đài miền Trung. Riêng đối với xiên hai (02 lô) thì tỷ lệ chung chi sẽ là 1x10, xiên ba (03 lô) thì tỷ lệ chung chi sẽ là 1x30. Quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận số tiền đánh bạc cụ thể của từng ngày như sau: Ngày 29/12/2020, số tiền các đối tượng tham gia đánh số đề đài miền Trung là 2.054.000 đồng (Hai triệu không trăm năm mươi bốn nghìn đồng), trong đó người chơi thắng ba số (gồm: Số 28 ghi 36 lô đài miền Trung với số tiền 130.000 đồng, số 41 ghi 36 lô đài miền Trung với số tiền 65.000 đồng và số 36 ghi 36 lô đài miền Trung với số tiền 65.000 đồng) với số tiền thắng là 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng). Tổng cộng tiền đánh bạc đài miền Trung là 2.554.000đ (Hai triệu năm trăm năm mươi

bốn nghìn đồng). Số tiền các đối tượng tham gia đánh số đề đài miền Bắc ngày 29/12/2020 là 4.950.000 đồng (Bốn triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng), trong đó người chơi thắng hai số (gồm: Số 79 ghi 27 lô với số tiền 65.000 đồng, số 85 ghi 27 lô với số tiền 65.000 đồng) với số tiền thắng là 330.000 đồng (Ba trăm ba mươi nghìn đồng), tổng cộng số tiền đánh bạc đài miền Bắc là 5.280.000 đồng (Năm triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng).

Ngoài ra, các đối tượng còn nhiều lần có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức ghi số đề cụ thể như sau:

- Ngày 20/10/2020, số tiền đánh số đề là 156.000 đồng (Một trăm năm mươi sáu nghìn đồng), không xác định được đài đánh và số tiền thắng thua.

- Ngày 22/12/2020, số tiền tham gia đánh đề là 325.000 đồng (Ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng), không xác định được đài đánh và số tiền thắng thua.

- Ngày 23/12/2020, số tiền tham gia đánh số đề đài miền Trung là 96.000 đồng (Chín mươi sáu nghìn đồng), không có số trúng. Số tiền tham gia đánh số đề đài miền Bắc là 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng), không có số trúng.

- Ngày 24/12/2020, số tiền tham gia đánh số đề đài miền Trung là 810.000 đồng (Tám trăm mười nghìn đồng), không có số trúng.

- Ngày 25/12/2020, số tiền tham gia đánh số đề đài miền Trung là 2.895.000 đồng (Hai triệu tám trăm chín mươi lăm nghìn đồng), trong đó người chơi thắng số tiền là 1.375.000 đồng (Một triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng). Tổng cộng tiền đánh bạc đài miền Trung là 4.270.000 đồng (Bốn triệu hai trăm bảy mươi nghìn đồng); Số tiền tham gia đánh số đề đài miền Bắc là 585.000 đồng (Năm trăm tám mươi lăm nghìn đồng), trong đó người chơi thắng số tiền là 330.000 đồng (Ba trăm ba mươi nghìn đồng), tổng cộng số tiền đánh bạc đài miền Bắc là 915.000 đồng (Chín trăm mười lăm nghìn đồng).

- Ngày 26/12/2020, số tiền tham gia đánh số đề đài miền Trung là 1.895.500 đồng (Một triệu tám trăm chín mươi lăm nghìn năm trăm đồng), trong đó người chơi thắng số tiền là 625.000 đồng (Sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng). Tổng cộng tiền đánh bạc đài miền Trung là 2.520.500 đồng (Hai triệu năm trăm hai mươi nghìn năm trăm đồng); Số tiền tham gia đánh số đề đài miền Bắc là 1.072.000 đồng (Một triệu không trăm bảy mươi hai nghìn đồng), trong đó người chơi thắng số tiền là 495.000 đồng (Bốn trăm chín mươi lăm nghìn đồng), tổng cộng số tiền đánh bạc đài miền Bắc là 1.567.000 đồng (Một triệu năm trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

- Ngày 27/12/2020, số tiền tham gia đánh số đề đài miền Trung là 2.002.000 đồng (Hai triệu không trăm lẻ hai nghìn đồng), trong đó người chơi thắng số tiền là 1.375.000 đồng (một triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng). Tổng cộng tiền đánh bạc đài miền Trung là 3.377.000 đồng (Ba triệu ba trăm bảy mươi bảy nghìn đồng);

Số tiền tham gia đánh số đề đài miền Bắc là 1.300.000 đồng (Một triệu ba trăm nghìn đồng), trong đó không có số thắng.

- Ngày 28/12/2020, số tiền tham gia đánh số đề đài miền Trung là 2.319.000 đồng (Hai triệu ba trăm mười chín nghìn đồng), trong đó không có số trúng; Số tiền tham gia đánh số đề đài miền Bắc là 901.000 đồng (Chín trăm lẻ một nghìn đồng), trong đó không có số trúng.

- Một ngày không xác định với số tiền là 143.000 đồng (Một trăm bốn mươi ba nghìn đồng).

Như vậy, tổng số tiền bị cáo thu lợi bất chính từ việc đánh bạc trái phép từ khoảng tháng 10/2020 đến ngày 30/12/2020 là: 13.051.923 đồng.

Quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Sơn đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với bị cáo Phan Thị Th về tội “Đánh bạc”.

Về tình tiết liên quan đến vụ án:

Đối với hành vi của Phan Thị P, Trần Văn G, Phan Thị Bích H, Nguyễn Thị H, Phan Thị H và Lê Thị Hoàng V tham gia đánh bạc trái phép với bị cáo. Tuy nhiên, hành vi của các đối tượng này không đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tách và chuyển hồ sơ cho Công an huyện Nông Sơn xử lý hành chính theo quy định.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Sơn đã thu giữ: 05 tờ giấy tích ghi đề, 01 cuốn vở học sinh ghi số đề, 01 điện thoại di động và số tiền là 10.850.000 đồng (Mười triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng) (gồm: 500.000 đồng thu giữ tại nhà Phan Thị Th, Phan Thị P giao nộp số tiền đánh đề còn nợ Th là 350.000 đồng, Phan Thị Th giao nộp số tiền thu lợi bất chính là 10.000.000 đồng).

Bản cáo trạng số 08/CT-VKSNS ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Phan Thị Th về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Sơn giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Phan Thị Th mức án từ 9 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 05 tờ giấy tịch ghi đề, 01 cuốn vở học sinh ghi số đề.
- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động và số tiền là 13.051.923 đồng(Mười ba triệu không trăm năm một chín trăm hai ba nghìn đồng).

Bị cáo thống nhất với hành vi phạm tội theo như cáo trạng, bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Sơn tại phiên tòa và không trình bày gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không trình bày, tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nông Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Phan Thị Th đã khai nhận hành vi phạm tội đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử kết luận:

Lợi dụng kết quả xổ số của các đài miền Trung và miền Bắc hằng ngày, nên bị cáo đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi số đề được thua bằng tiền cùng với Phan Thị P, Trần Văn G, Phan Thị Bích H, Nguyễn Thị H, Phan Thị H, Lê Thị Hoàng V và một số đối tượng (không rõ nhân thân lai lịch) từ khoảng tháng 10/2020 đến ngày 30/12/2020. Đến ngày 30/12/2020 khi bị cáo đang có hành vi ghi số đề thì bị Công an xã QT, huyện Nông Sơn phát hiện bắt quả tang, thu giữ 05 tờ giấy tịch ghi số đề, 01 cuốn vở học sinh dùng để ghi số đề, 01 điện thoại di động và số tiền 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng). Trong đó ngày 29/12/2020, số tiền bị cáo đánh bạc với các đối tượng ở đài miền Trung là 2.554.000đ (Hai triệu năm trăm năm mươi bốn nghìn đồng) và đài miền Bắc là 5.280.000 đồng (Năm triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng).

Với hành vi nêu trên, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Phan Thị Th phạm tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm

2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bản cáo trạng số 08/CT-VKSNS ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Sơn và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Đánh bạc là một tệ nạn xã hội gây mất trật tự xã hội và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Đồng thời hành vi phạm tội của bị cáo còn là một trong các nguyên nhân và điều kiện để phát sinh nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, gây thiệt hại về kinh tế, ảnh hưởng đến cuộc sống, hạnh phúc của nhiều gia đình mà trước tiên là chính gia đình của bị cáo. Do vậy, mọi hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc đều phải được ngăn chặn kịp thời, xử lý nghiêm minh. Bị cáo đều biết rõ hành vi đánh bạc trái phép bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì muốn trục lợi, bị cáo đã bất chấp pháp luật, đánh bạc gây ảnh hưởng xấu đến xã hội, xâm phạm trật tự an toàn công cộng. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra. Ngoài hình phạt chính xét thấy cần thiết phải áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS còn có thể xử phạt tiền đối với bị cáo mới thỏa đáng.

[4]. Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Bị cáo Th không có tiền án, tiền sự. Bị cáo đã bị Công an huyện Nông Sơn xử lý hành chính về hành vi đánh bạc trái phép năm 2009, bị cáo đã chấp hành xong nhưng bị cáo không lấy đây làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân mà tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; ngoài ra bị cáo tự nguyện giao nộp toàn bộ số tiền thu lợi bất chính từ đánh bạc trái phép; chồng bị cáo ông Lê Hữu I được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Ba và Huân chương Chiến sĩ vẻ vang hạng Ba. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có công việc ổn định và nơi cư trú rõ ràng nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 36 Bộ luật Hình sự 2015, tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo thành người công dân có ích cho xã hội. Do bị cáo phạt tiền là hình phạt chính nên không áp dụng khoản 3 Điều 36 BLHS về khấu trừ thu nhập 05% đến 20% hàng tháng đối với bị cáo là phù hợp.

[5]. Đối với hành vi của Phan Thị Ph, Trần Văn G, Phan Thị Bích H, Nguyễn Thị H, Phan Thị H và Lê Thị Hoàng Vn tham gia đánh bạc trái phép với bị cáo.

Tuy nhiên, hành vi của các đối tượng này không đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tách và chuyển hồ sơ cho Công an huyện Nông Sơn xử lý hành chính theo quy định nên HĐXX không xem xét.

[6]. Xét đề nghị áp dụng pháp luật, mức hình phạt và các vấn đề khác của vị đại diện VKS phù hợp nên chấp nhận

[7]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xét thấy những vật chứng sau phục vụ cho việc đánh bạc trái phép cần tịch thu tiêu hủy và sung công quỹ Nhà nước nên Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 05 tờ giấy tịch ghi đề, 01 cuốn vở học sinh ghi số đề.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động, hiệu OPPO màu xanh ngọc bên trong có sim điện thoại số 0987370712 đã được niêm phong.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền là 13.051.923 đồng(Mười ba triệu, không trăm năm một nghìn chín trăm hai ba đồng) theo biên lai Th số 005146 ngày 03/6/2021 và biên lai Th số 005147 ngày 01/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Sơn.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Phan Thị Th phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Phan Thị Th 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ và xử phạt 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng y). Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú của bị cáo nhận được Bản án và Quyết định thi hành án.

Trong thời gian cải tạo không giam giữ giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã QT, huyện Nông Sơn nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 05 tờ giấy tịch ghi đề, 01 cuốn vở học sinh ghi số đề.

(Hiện đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án)

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động, hiệu OPPO màu xanh ngọc bên trong có sim điện thoại số 0987370712 đã được niêm phong.

(Hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Sơn theo biên bản giao nhận chứng cứ ngày 03/6/2021)

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền là 13.051.923 đồng (Mười ba triệu, không trăm năm một nghìn chín trăm hai ba đồng) theo biên lai Th số 005146 ngày 03/6/2021 và biên lai Th số 005147 ngày 01/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Sơn.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Phan Thị Th phải chịu là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Thận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Nông Sơn;
- Chi cục THADS huyện Nông Sơn;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Nông Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo, người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Tam